* ***Đặc tả Use case “Quản lý tài khoản”***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Mã Use case** | UC-ManageAccount | **Tên Use case** | Quản lý tài khoản |
| **Tác nhân** | Quản lý | | |
| **Mô tả** | Thực hiện các tác vụ như thêm, xem thông tin, xóa, cấp lại tài khoản cho nhân viên | | |
| **Sự kiện kích hoạt** | Nhấn vào nút tương ứng với các chức năng trên trong mục “Quản lý tài khoản” | | |
| **Tiền điều kiện** | Tác nhân đăng nhập thành công vào hệ thống | | |
| ***Thêm (C-Create):***   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | **Luồng sự kiện chính (Thành công)** | **STT** | **Thực hiện bởi** | **Hành động** | | 1 | Quản lý | Chọn chức năng thêm mới tài khoản | | 2 | Hệ thống | Hiển thị giao diện của chức năng thêm mới tài khoản | | 3 | Quản lý | Nhập các thông tin của nhân viên (tên tài khoản và mật khẩu), chọn vai trò và yêu cầu thêm mới | | 4 | Hệ thống | Kiểm tra các trường nhập liệu và kiểm tra đã chọn vai trò hay chưa | | 5 | Hệ thống | Thêm mới tài khoản cho nhân viên | | **Luồng sự kiện thay thế** | 4a | Hệ thống | Thông báo lỗi nếu dữ liệu nhập vào không đúng định dạng hoặc chưa chọn vai trò | | 5a | Hệ thống | Thông báo lỗi nếu thêm mới không thành công |   ***Xem (R-Read):***   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | **Luồng sự kiện chính (Thành công)** | **STT** | **Thực hiện bởi** | **Hành động** | | 1 | Quản lý | Chọn chức năng xem thông tin tài khoản | | 2 | Hệ thống | Hiển thị danh sách các tài khoản của nhân viên | | 3 | Quản lý | Chọn tài khoản của nhân viên muốn xem | | 4 | Hệ thống | Hiển thị chi tiết thông tin của tài khoản đó | | **Luồng sự kiện thay thế** | 2a | Hệ thống | Thông báo nếu không có bất kì tài khoản nào |   ***Xóa (D-Delete):***   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | **Luồng sự kiện chính (Thành công)** | **STT** | **Thực hiện bởi** | **Hành động** | | 1 | Quản lý | Chọn chức năng xóa tài khoản | | 2 | Hệ thống | Hiển thị danh sách các tài khoản của nhân viên | | 3 | Quản lý | Chọn tài khoản của nhân viên muốn xóa | | 4 | Hệ thống | Hiển thị thông báo yêu cầu quản trị viên xác nhận việc xoá | | 5 | Quản lý | Quản trị viên xác nhận có xóa tài khoản hay không | | 6 | Hệ thống | Xoá và thông báo xoá thành công | | **Luồng sự kiện thay thế** | 6a | Hệ thống | Quay về giao diện chọn tài khoản để xóa nếu không xác nhận xóa tài khoản |   ***Cấp lại tài khoản (Khi nhân viên quên tên tài khoản hoặc mật khẩu đăng nhập):***   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | **Luồng sự kiện chính (Thành công)** | **STT** | **Thực hiện bởi** | **Hành động** | | 1 | Quản lý | Chọn chức năng cấp lại tài khoản tài khoản | | 2 | Hệ thống | Hiển thị danh sách các tài khoản của nhân viên | | 3 | Quản lý | Chọn tài khoản của nhân viên muốn cấp lại | | 4 | Quản lý | Nhập mới thông tin (tên tài khoản và mật khẩu) cho tài khoản cần cấp lại và xác nhận thay đổi thông tin | | 5 | Hệ thống | Thông báo thay đổi tài khoản thành công | | **Luồng sự kiện thay thế** | 5a | Hệ thống | Thông báo lỗi nếu không thể thay đổi thông tin | | | | |
| **Hậu điều kiện** | Sau khi thực hiện các chức năng thì dữ liệu sẽ được cập nhật vào cơ sở dữ liệu | | |

* ***Đặc tả Use case “Quản lý nhân viên”***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Mã Use case** | UC-ManageEmployee | **Tên Use case** | Quản lý nhân viên |
| **Tác nhân** | Quản lý | | |
| **Mô tả** | Thực hiện các tác vụ như thêm, xem thông tin, xóa, cập nhật, quản lý lương nhân viên | | |
| **Sự kiện kích hoạt** | Nhấn vào nút tương ứng với các chức năng trên trong mục “Quản lý nhân viên” | | |
| **Tiền điều kiện** | Tác nhân đăng nhập thành công vào hệ thống | | |
| ***Thêm (C-Create):***   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | **Luồng sự kiện chính (Thành công)** | **STT** | **Thực hiện bởi** | **Hành động** | | 1 | Quản lý | Chọn chức năng thêm mới nhân viên | | 2 | Hệ thống | Hiển thị giao diện của chức năng thêm mới nhân viên | | 3 | Quản lý | Nhập các thông tin của nhân viên, chọn chức vụ và yêu cầu thêm mới | | 4 | Hệ thống | Kiểm tra các trường nhập liệu và kiểm tra đã chọn chức vụ hay chưa | | 5 | Hệ thống | Thêm mới nhân viên | | **Luồng sự kiện thay thế** | 4a | Hệ thống | Thông báo lỗi nếu dữ liệu nhập vào không đúng định dạng hoặc chưa lựa chọn chức vụ | | 5a | Hệ thống | Thông báo lỗi nếu thêm mới không thành công |   ***Xem (R-Read):***   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | **Luồng sự kiện chính (Thành công)** | **STT** | **Thực hiện bởi** | **Hành động** | | 1 | Quản lý | Chọn chức năng xem thông tin nhân viên | | 2 | Hệ thống | Hiển thị danh sách nhân viên | | 3 | Quản lý | Chọn nhân viên muốn xem thông tin chi tiết | | 4 | Hệ thống | Hiển thị chi tiết thông tin nhân viên | | **Luồng sự kiện thay thế** | 2a | Hệ thống | Thông báo nếu không có bất kì nhân viên nào |   ***Xóa (D-Delete):***   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | **Luồng sự kiện chính (Thành công)** | **STT** | **Thực hiện bởi** | **Hành động** | | 1 | Quản lý | Chọn chức năng xóa nhân viên | | 2 | Hệ thống | Hiển thị danh sách các nhân viên | | 3 | Quản lý | Chọn nhân viên muốn xóa | | 4 | Hệ thống | Hiển thị thông báo yêu cầu quản trị viên xác nhận việc xoá | | 5 | Quản lý | Quản trị viên xác nhận có xóa nhân viên hay không | | 6 | Hệ thống | Xoá và thông báo xoá thành công | | **Luồng sự kiện thay thế** | 6a | Hệ thống | Quay về giao diện chọn nhân viên để xóa nếu không xác nhận xóa nhân viên |   ***Cập nhật (U – Update):***   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | **Luồng sự kiện chính (Thành công)** | **STT** | **Thực hiện bởi** | **Hành động** | | 1 | Quản lý | Chọn chức năng cập nhật thông tin nhân viên | | 2 | Hệ thống | Hiển thị danh sách các nhân viên | | 3 | Quản lý | Chọn nhân viên muốn cập nhật thông tin | | 4 | Hệ thống | Hiển thị thông tin của nhân viên để quản trị viên có thể chỉnh sửa | | 5 | Quản lý | Chỉnh sửa các thông tin cần thiết của nhân viên và xác nhận thay đổi | | 6 | Hệ thống | Kiểm tra các trường nhập liệu | | 7 | Hệ thống | Cập nhật thông tin chỉnh sửa và thông báo chỉnh sửa thành công | | **Luồng sự kiện thay thế** | 6a | Hệ thống | Thông báo lỗi nếu các trường nhập không đúng định dạng | | 7a | Hệ thống | Thông báo lỗi nếu cập nhật không thành công |   ***Quản lý lương nhân viên:***   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | **Luồng sự kiện chính (Thành công)** | **STT** | **Thực hiện bởi** | **Hành động** | | 1 | Quản lý | Chọn chức năng quản lý lương nhân viên | | 2 | Hệ thống | Hiển thị giao diện quản lý lương nhân viên (Hiển thị danh sách nhân viên cùng các thông tin liên quan đến lương như mức lương, số ngày làm việc, số ngày nghỉ phép,…) và cung cấp tính năng xem bảng lương của từng nhân viên và tổng chi phí lương của cửa hàng | | 3 | Quản lý | Có thể sử dụng các chức năng để quản lý lương: thêm, xóa, chỉnh sửa, cập nhật thông tin về lương của nhân viên, tạo bảng lương theo từng kì thanh toán | | **Luồng sự kiện thay thế** |  | | | | | | |
| **Hậu điều kiện** | Sau khi thực hiện các chức năng thì dữ liệu của nhân viên sẽ được cập nhật vào cơ sở dữ liệu | | |

* ***Các yêu cầu phi chức năng:***
* Bảo mật: Hệ thống đảm bảo an toàn thông tin của khách hàng và nhân viên, cũng như ngăn chặn các truy cập trái phép. Người dùng chỉ có thể sử dụng các chức năng và truy cập các dữ liệu phù hợp với vai trò của người dùng đó.
* Hiệu suất: Ứng dụng hoạt động một cách mượt mà và hiệu quả, mà không cần tốn quá nhiều tài nguyên máy tính.
* Khả năng mở rộng: Hệ thống cần có khả năng mở rộng để có thể đáp ứng được sự tăng trưởng của quán cà phê và sự phát triển trong tương lai.
* Hỗ trợ người dùng: Ứng dụng cần có giao diện người dùng thân thiện và dễ sử dụng để giảm thiểu sự cồng kềnh và tối ưu trải nghiệm của người dùng.